TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 - ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 29-9-2025
V/v "Ly hôn, trA chấp về nuôi con chung"

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Tuấn**
Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Ánh** và ông **Phan Thành Đông**
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Hoàng Thị ThA Thuỳ** - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai tham gia phiên tòa***: Bà **Lại Thị Hiền** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8 - Đồng Nai, xét xử công khai vụ án thụ lý số 232/2025/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2025, về việc "Ly hôn, trA chấp về nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 8 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 37/2025/QĐST-HNGĐ ngày 15/9/2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* A Tô Hồng C – sinh năm 1991

Nơi cư trú: Xóm 4, xã Khánh Hội (xã Khánh Thủy, huyện Yên Khánh cũ), tỉnh Ninh Bình.

- *Bị đơn:* chị Lê Thị Tú A – sinh năm 1994

Nơi cư trú: ấp Phú Hợp A, xã Phú Lâm (xã Phú Bình, huyện Tân Phú cũ), tỉnh Đồng Nai.

Tạm trú: đường DA 7 giao NA12 Thuận An, Thuận Giao, Thành phố Hồ Chí Minh.

(A C có có đơn xin vắng mặt, chị Tú A có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 08/5/2025; lời khai trong quá trình chuẩn bị xét xử nguyên đơn là A Tô Hồng C trình bày:

- Về hôn nhân: A C , chị Tú A tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Phú Lâm (xã Phú Bình, huyện Tân Phú cũ), tỉnh Đồng Nai và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 15 ngày 09/3/2020. Sau khi kết hôn vợ chồng A sinh sống ở địa chỉ: xóm 4, xã Khánh Thủy, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình. Đời sống hôn nhân của vợ chồng A hạnh phúc đến năm 2023 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm

nên xảy ra cãi vã, xung đột. Chị Tú A tự ý dẫn hai con nhỏ về miền Nam sinh sống cùng với bố mẹ của chị A tại địa chỉ: ấp Phú Hợp A, xã Phú Bình, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, việc này gây khó khăn trong việc A thăm nom, chăm sóc cho các con. Vợ chồng đã nhiều lần nói chuyện để hàn gắn nhưng không được. Hiện nay A C và chị A đã không còn sống chung với nhau, để ổn định cuộc sống riêng A yêu cầu Tòa án giải quyết cho A được ly hôn với chị Lê Thị Tú A .

Về con chung: A và chị Tú A có 02 con chung là Tô Tuấn Tú - sinh ngày 28/11/2020 và Tô Nhật Vy - sinh ngày 28/10/2022. Khi ly hôn A yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Tú, do cháu Vy chưa đủ 36 tháng tuổi nên A đồng ý giao cháu Vy cho chị Tú A nuôi dưỡng, không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Công việc của A hiện nay là buôn bán tự do ngoài ra có 01 tiệm tạp hóa ở nhà và được bố mẹ ruột giúp đỡ nên thu nhập ổn định và đủ điều kiện nuôi con phát triển tốt về mọi mặt.

Về tài sản: không có, không yêu cầu giải quyết; nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của bị đơn chị Lê Thị Tú A trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa như sau:

Về hôn nhân: chị và A Tô Hồng C tự nguyện sống chung với sau đó đăng ký kết hôn vào ngày 09/3/2020 tại UBND xã Phú Lâm (xã Phú Bình, huyện Tân Phú cũ), tỉnh Đồng Nai. Sau khi kết hôn được khoảng vài tháng thì chuyển về quê A C ở huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình sinh sống. Vợ chồng chị sống hạnh phúc đến năm 2023 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do A C ngoại tình, không chăm sóc con cái, việc A C ngoại tình chị có một số hình ảnh thể hiện A C chụp hình chung với người phụ nữ khác. Từ năm 2023 cho đến nay chị đã dẫn hai con nhỏ về sống cùng bố mẹ ruột ở xã Phú Lâm (xã Phú Bình, huyện Tân Phú cũ), tỉnh Đồng Nai, nên vợ chồng chị không còn sống chung với nhau từ đó cho đến nay. Nay A C yêu cầu ly hôn thì chị đồng ý ly hôn theo yêu cầu của A C .

Về con chung: Chị và A C có 02 con chung là Tô Tuấn Tú – sinh ngày 28/11/2020; Tô Nhật Vy – sinh ngày 28/10/2022. Khi ly hôn, chị có nguyện vọng được trực tiếp nuôi hai con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay công việc của chị là làm ở 01 tiệm nail ở Thuận An, Bình Dương nay là phường Thuận Giao, Thành phố Hồ Chí Minh và làm thêm công việc quản lý nhà hàng ở Thủ Dầu Một, Bình Dương nên thu nhập bình quân khoảng 18.000.000đ/tháng, tuy nhiên do tất cả các giao dịch đều thực hiện bằng tiền mặt nên chị không có gì để chứng minh về nguồn thu nhập, chị Tú A nhận thấy chị đủ điều kiện nuôi tốt hai con nên không yêu cầu A C cấp dưỡng nuôi con. Do chị đi làm xa nên chị gửi hai cháu Tú, cháu Vy cho mẹ ruột của chị trông nom, chăm sóc giúp, thỉnh thoảng có về thăm con.

Về tài sản: không có, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến*:**

Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; về quan hệ pháp luật, xác định tư cách pháp lý của đương sự, thẩm quyền thụ lý của Tòa án, thủ tục thu thập chứng cứ đúng quy định; quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ, thủ tục cấp tống đạt cho các đương sự đảm bảo theo quy định pháp luật. Các quyền nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo thực hiện. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật nên Viện kiểm sát không có ý kiến hay kiến nghị gì.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện xin ly hôn của A C , cho A Tô Hồng C được ly hôn với chị Lê Thị Tú A .

- Về con chung: Giao con chung là Tô Tuấn Tú – sinh ngày 28/11/2020 cho A C nuôi dưỡng; giao cháu Tô Nhật Vy – sinh ngày 28/10/2022 cho chị Tú A nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con không xem xét.

- Về tài sản, nợ chung: không xem xét giải quyết.

- Về án phí: A C phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả trA luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết của Tòa án: bị đơn chị Lê Thị Tú A cư trú xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 8 – Đồng Nai theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: A C yêu cầu khởi kiện ly hôn trA chấp nuôi con chung nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là "Ly hôn, trA chấp về nuôi con khi ly hôn" theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về xác định tư cách đương sự: A Tô Hồng C là nguyên đơn; chị Lê Thị Tú A là bị đơn theo Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự, nguyên đơn A C có đơn xin xét xử vắng mặt; bị đơn chị Tú A có mặt tại phiên tòa. Vì vậy Tòa án đã đưa vụ án ra xét xử vắng mặt nguyên đơn theo quy định tại Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[5] Về đường lối giải quyết vụ án:

[5.1] Về hôn nhân: A C , chị Tú A tự nguyện đi đến hôn nhân và có đăng ký kết hôn vào ngày 09/3/2020 tại Ủy ban nhân dân xã Phú Lâm, (xã Phú Bình, huyện Tân Phú cũ), tỉnh Đồng Nai. Vì vậy, hôn nhân giữa A C , chị Tú A là hôn nhân hợp pháp được pháp luật ghi nhận và bảo vệ. Đời sống hôn nhân của A C , chị Tú A hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên

nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm nên xảy ra cãi vã, xung đột, hiện nay vợ chồng chị Tú A , A C đã không còn sống chung với nhau, không ai quan tâm đến ai, không còn thực hiện nghĩa vụ vợ chồng. A C yêu cầu ly hôn thì chị Tú A đồng ý thuận tình ly hôn. Do A C có đơn đề nghị không hòa giải và đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình thì yêu cầu ly hôn của A C đối với chị Tú A là có cơ sở chấp nhận.

[5.2] Về con chung: A C , chị Tú A có 02 con chung là Tô Tuấn Tú – sinh ngày 28/11/2020; Tô Nhật Vy – sinh ngày 28/10/2022. A C yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tú, đồng ý giao cháu Vy cho chị Tú A nuôi dưỡng, không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con. Chị Tú A yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Tú, cháu Vy, không yêu cầu A C cấp dưỡng nuôi con.

[5.3] Xét yêu cầu được nuôi dưỡng các con chung của A C , chị Tú A là hoàn toàn chính đáng, nhưng việc giao các cháu cho ai nuôi dưỡng phải đảm bảo quyền lợi cho các cháu cả về vật chất và tinh thần của con chưa thành niên.

[5.4] Mặc dù từ năm 2023 cho đến nay, các con chung sống cùng chị Tú A các cháu được đi học đầy đủ. Tuy nhiên, theo lời khai của các đương sự, tài liệu chứng cứ trong vụ án nhận thấy:

[5.5] Đối với A Tô Hồng C : A C có nhà ở ổn định, quá trình sinh sống tại địa phương chấp hành tốt các chính sách của pháp luật. Điều kiện kinh tế cũng khá tốt, ngoài việc A C có công việc và thu nhập từ buôn bán tự do thì A C còn có mở tiệp tạp hóa buôn bán ở nhà nên có thời gian chăm sóc cho con.

[5.6] Đối với chị Lê Thị Tú A : Chị Tú A hiện đang làm việc ở Thành phố Hồ Chí Minh (Bình Dương cũ) hiện nay chị Tú A đang gửi các cháu Tú, Vy cho bà ngoại (mẹ ruột chị Tú A) chăm sóc, không trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung mà thỉnh thoảng mới về thăm con. Ngoài ra chị Tú A ở nhờ nhà bố mẹ ruột, chưa có nơi ở riêng, việc chị Tú A dẫn các con chung về xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai sinh sống không có sự đồng ý của A C và làm khó khăn trong việc A C đi lại thăm non, chăm sóc con chung.

[6] Do điều kiện kinh tế và nơi ở của chị Tú A không ổn định nên giao cả hai con chung cho chị Tú A nuôi dưỡng sẽ không thể đảm bảo tốt về mọi mặt cho con chưa thành niên. Do đó, nhằm đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của các con chung, cần chấp nhận yêu cầu của A C , giao cháu Tô Tuấn Tú – sinh ngày 28/11/2020 cho A C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Tô Nhật Vy – sinh ngày 28/10/2022 cho chị Tú A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng do cháu Vy chưa đủ 36 tháng tuổi.

[7] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Do A C , chị Tú A không yêu cầu giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con nên tạm thời miễn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho C , chị Tú A .

[8] Về tài sản: không xem xét giải quyết.

[9] Về nợ chung: Tòa án không xem xét, không giải quyết.

[10] Về án phí: A Tô Hồng C phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[11] Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa về đường lối giải quyết vụ án phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, 35, 39, 68, 147, 207, 220, 227, 228, 266, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 19, 51, 53, 54, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của A Tô Hồng C , A Tô Hồng C được ly hôn với chị Lê Thị Tú A .

- Về con chung: Giao cháu Tô Tuấn Tú – sinh ngày 28/11/2020 cho A C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; giao cháu Tô Nhật Vy – sinh ngày 28/10/2022 cho chị Tú A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời A C , chị Tú A không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. A C , chị Tú A có quyền, nghĩa vụ trong việc đi lại thăm nom con, chăm sóc con chung không ai được cản trở quyền này. Vì quyền và lợi ích của con chung chưa thành niên, các bên được quyền thay đổi việc nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản: Không có, nên không xem xét.

- Về nợ chung: Tòa án không xem xét, không giải quyết.

- Về án phí: A Tô Hồng C phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm về ly hôn. Được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí A C đã nộp theo biên lai số 0020776 ngày 09/5/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai (nay là Phòng thi hành án dân sự Khu vực 8 – Đồng Nai, Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. A C đã nộp đủ án phí.

- Về quyền kháng cáo: các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND Khu vực 8 – Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Các đương sự (để thi hành);
- UBND xã Phú Lâm, tỉnh Đồng Nai (để ghi vào sổ hộ tịch)
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA